ENGLISH - UNIT 9:

FESTIVALS AROUND THE WORLD

SKILLS 1

- twin	(adj): sinh đôi, song sinh
- event /ɪˈvent/	(n): sự kiện
- double /ˈdʌb.əl/	(n): gấp 2 lần, gấp đôi
- roll /rəʊl/	(v): lăn
- talent show	(n): chương trình tài năng
- feature /ˈfiː.tʃər/	(v): trình diễn đặc biệt
- run –ran-run /rʌn/ /ræn/	(v): chạy
- opinion /əˈpɪn.jən/	(n):ý kiến, quan điểm
- God	(n): thần, chúa, thượng đế
- pray /preɪ/	(v): cầu nguyện
- parade /pəˈreɪd/	(n,v) : (cuộc) diễu hành
- corn bread /ˈkɔːn ˌbred/	(n): bánh mì trắng

LIVEWORKSHEETS